

2. Ban đổi mới quản lý doanh nghiệp trung ương có bộ máy giúp việc do Trưởng ban thống nhất với Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quyết định.

Ban có biên chế riêng được tổng hợp chung trong biên chế của Văn phòng Chính phủ. Kinh phí, trụ sở và phương tiện làm việc do Văn phòng Chính phủ bảo đảm.

3. Ban đổi mới quản lý doanh nghiệp trung ương làm việc theo quy chế do Trưởng ban quyết định. Trưởng ban cùng với Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định cụ thể các mối quan hệ làm việc giữa Ban và Văn phòng Chính phủ.

Điều 4. Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (bộ, cơ quan có nhiệm vụ thực hiện đổi mới quản lý doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, sắp xếp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước), Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được thành lập Ban đổi mới quản lý doanh nghiệp do một đồng chí cấp phó làm Trưởng ban. Ban chịu sự chỉ đạo toàn diện của bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ, thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc tổ chức thực hiện chủ trương đổi mới quản lý doanh nghiệp, sắp xếp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước thuộc phạm vi trách nhiệm của mình, đồng thời thực hiện những nghiệp vụ chuyên môn cần thiết theo hướng dẫn của Ban đổi mới quản lý doanh nghiệp trung ương. Đối với các tổng công ty nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thực hiện việc đổi mới quản lý và cổ phần hóa doanh nghiệp trong tổng công ty.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bãi bỏ Quyết định số 83/TTg ngày 4-3-1993 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban chỉ đạo trung ương đổi mới doanh nghiệp và Quyết định số 548/TTg ngày 13-8-1996 của Thủ tướng

Chính phủ về việc thành lập Ban chỉ đạo trung ương cổ phần hóa và các quy định khác trước đây trái với Quyết định này.

Điều 6. Trưởng ban Ban đổi mới quản lý doanh nghiệp trung ương, các bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ, thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, chủ tịch hội đồng quản trị và tổng giám đốc của các tổng công ty nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 112/1998/QĐ-TTg ngày 30-6-1998 về việc thành lập Hội đồng Quốc gia chỉ đạo biên soạn Từ điển bách khoa Việt Nam.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Theo đề nghị của Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng Quốc gia chỉ đạo biên soạn Từ điển bách khoa Việt Nam để giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thực hiện kế hoạch, nội dung biên soạn và xuất bản các loại bách khoa thư và từ điển bách khoa, thay cho Hội đồng Quốc gia chỉ đạo biên soạn Từ điển bách khoa Việt Nam thành lập theo Quyết định số 163^a/CT ngày 15-5-1987 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

Hội đồng Quốc gia chỉ đạo biên soạn Từ điển bách khoa Việt Nam có con dấu, có tài khoản. Kinh phí hoạt động do Nhà nước cấp.

Điều 2. Hội đồng Quốc gia chỉ đạo biên soạn Từ điển bách khoa Việt Nam có nhiệm vụ sau:

1. Xây dựng kế hoạch biên soạn, xuất bản các loại bách khoa thư và từ điển bách khoa trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch biên soạn và xuất bản đã được phê duyệt.

2. Duyệt nội dung biên soạn các công trình bách khoa thư, từ điển bách khoa và chịu trách nhiệm về nội dung đó.

3. Quản lý Nhà xuất bản Từ điển bách khoa theo quy định của Luật Xuất bản.

Điều 3. Thành phần của Hội đồng Quốc gia chỉ đạo biên soạn Từ điển bách khoa Việt Nam do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm bao gồm: Chủ tịch, hai Phó Chủ tịch và các thành viên. Chủ tịch và một Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký là cán bộ chuyên trách. Các thành viên hoạt động kiêm nhiệm.

Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên Hội đồng là các nhà hoạt động khoa học, chính trị, văn hóa - xã hội có trình độ chuyên môn cao, có uy tín, có khả năng và điều kiện chỉ đạo việc biên soạn các công trình bách khoa.

Điều 4. Hội đồng Quốc gia chỉ đạo biên soạn Từ điển bách khoa Việt Nam có văn phòng giúp việc, các Ban biên soạn và Nhà xuất bản Từ điển bách khoa.

Văn phòng là bộ máy chuyên trách giúp việc Hội đồng.

Các Ban biên soạn bách khoa thư và từ điển bách khoa do Chủ tịch Hội đồng quyết định thành lập. Thành viên các Ban biên soạn có các cộng tác viên là các nhà khoa học có trình độ chuyên môn cao, có khả năng và kinh nghiệm biên soạn các loại bách khoa thư và từ điển bách khoa.

Nhà xuất bản Từ điển bách khoa trực thuộc Hội đồng. Giám đốc Nhà xuất bản Từ điển bách khoa do Chủ tịch Hội đồng quyết định bổ nhiệm.

Điều 5. Hội đồng Quốc gia chỉ đạo biên soạn Từ điển bách khoa Việt Nam làm việc theo quy chế do Chủ tịch Hội đồng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Điều 6. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tạo điều kiện để các thành viên Hội đồng Quốc gia chỉ đạo biên soạn Từ điển bách khoa Việt Nam và các cộng tác viên tham gia vào việc biên soạn các loại bách khoa thư và từ điển bách khoa.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 163^a/CT ngày 15-5-1987 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc thành lập Hội đồng Quốc gia chỉ đạo biên soạn Từ điển bách khoa Việt Nam, Quyết định số 321/CT ngày 26-12-1988 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc thành lập Trung tâm Quốc gia biên soạn Từ điển bách khoa Việt Nam và các quy định khác trước đây trái với Quyết định này.

Điều 8. Các bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ, thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng và các thành viên Hội đồng Quốc gia chỉ đạo biên soạn Từ điển bách khoa Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 25/1998/CT-TTg ngày 30-6-1998 về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 1999.

Thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về nhiệm vụ và dự toán ngân sách nhà nước năm 1998,